KỶ NIỆM 150 NĂM NGÀY SINH CỦA V.I.LÊ-NIN (22-4-1870 – 22-4-2020)

TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ CỦA V.I.LÊ-NIN - NHỮNG GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

POLITICAL THOUGHTS OF V.I.LENIN - SUSTAINABLE VALUES

NGUYỄN XUÂN TẾ(*) và ĐỖ THỊ CƯỜNG(**)

TÓM TẮT: *Bài viết giới thiệu những tư tưởng chính trị quan trọng của V.I.Lê-nin trong việc phát triển lý luận mác-xít về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực trong điều kiện cụ thể nước Nga.*
Từ khóa: *Tư tưởng chính trị V.I.Lê-nin; phát triển lý luận mác-xít; vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác; xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực trong điều kiện cụ thể nước Nga.*

ABSTRACT: *The article introduces important political ideas of V.I.Lenin in developing Marxist theory of socialism and the path of going to socialism and the creative application of Marxism to constructing real socialism in specific conditions of Russia.*
Key words: *political thoughts of V.I.Lenin; develop Marxist theory; creative application of Marxism; real socialism in specific conditions of Russia.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Là người kế tục trực tiếp và trung thành học thuyết cách mạng của C.Mác và Ph.Ăng-ghen, V.I.Lê-nin, một mặt đã bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác trước mọi khuynh hướng, mọi trào lưu tư tưởng, mọi lực lượng thù địch, mọi sự chao đảo đã "đánh mất mình" của những phần tử cách mạng phản bội, đầu hàng, mặt khác ông đã căn cứ vào những điều kiện lịch sử cụ thể ở cuối thế kỷ XIV và đầu thế kỷ XX để bổ sung và phát triển học thuyết ấy bằng những luận điểm mới vô cùng phong phú. Lịch sử với tất cả tính chân thật, khách quan của các sự kiện của nó, với sự phát triển của các ngành khoa học mà loài người đã đạt được, cùng với những khảo nghiệm nghiêm túc nhất của thực tiễn cuộc sống đã cho phép xác nhận thiên tài lý luận của V.I.Lê-nin và giá trị bền vững của nó sống mãi với thời gian.

Sau khi Ph.Ăng-ghen qua đời, thế giới đã có những biến đổi sâu sắc. Chủ nghĩa tư bản đã phát triển thành chủ nghĩa tư bản đế quốc. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt; những yêu cầu của cuộc đấu tranh cách mạng đòi hỏi phải có lý luận cách mạng dẫn dắt phong trào. Sinh thời C.Mác và Ph.Ăng-ghen đã tuyên bố: "*Chúng tôi không tỏ ra là những nhà lý luận suông, tay cầm một mớ nguyên lý có sẵn: đây là chân lý, hãy phục tùng nó đi*" [1, tr.379]. V.I.Lê-nin đã làm công việc bổ sung và phát triển học thuyết của Mác theo yêu cầu của cuộc sống, yêu cầu của sự nghiệp cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động cùng các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Ông viết: "*Chúng ta không hề coi lý luận Mác như một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại chúng ta tin rằng lý thuyết đó chỉ đặt nền móng cho một môn khoa học mà những người xã hội chủ*

(*) PGS.TS.GVCC. Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học, *nguyenxuante@vanlanguni.edu.vn, Mã số: TCKH21-21-2020*
(**) Biên Tập viên Tạp chí Khoa học. Trường Đại học Văn Lang, *dothicuong@vanlanguni.edu.vn*

nghĩa cần phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu với cuộc sống" [4, tr.232], V.I.Lê-nin đã bổ sung và phát triển học thuyết Mác trên nền móng mà C.Mác và Ph.Ăng-ghen xây dựng nên.

2. NỘI DUNG

Những luận điểm chính của V.I.Lê-nin về tư tưởng chính trị, đó là:

2.1. Về cách mạng xã hội chủ nghĩa

Trong những luận điểm về cách mạng xã hội chủ nghĩa, V.I.Lê-nin đặc biệt phân tích nội dung và vai trò của phong trào dân tộc của các nước thuộc địa trong thời đại đế quốc chủ nghĩa. Phong trào giải phóng dân tộc là một bộ phận của quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới, trong đó vai trò quyết định thúc đẩy sự tiến triển của nó là giai cấp vô sản mà đội tiên phong của nó được vũ trang bằng học thuyết cách mạng và khoa học của C.Mác. Luận điểm này làm phong phú thêm lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học; vạch rõ những động lực của quá trình cách mạng thế giới trong thời đại đế quốc chủ nghĩa. Nó cũng đã trở thành "cái cẩm nang thần kỳ", thành "cái cần thiết" cho các dân tộc bị nô dịch và thuộc địa trên các châu lục biết tiến lên làm cuộc đấu tranh "đem sức ta mà giải phóng cho ta". Tư tưởng này có tính chất khai sáng và định hướng cho các phong trào dân tộc.

Về sức mạnh của luận điểm nói trên của V.I.Lê-nin, Hồ Chí Minh đã kể lại rằng: Khi đi tìm đường cứu nước, được đọc "Luận cương của V.I.Lê-nin về các vấn đề thuộc địa" đăng trên báo Nhân đạo của Đảng Cộng sản Pháp "*tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta*" [2, tr.145]. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến những chỉ dẫn của V.I.Lê-nin đối với các vấn đề dân tộc và thuộc địa.

Tư tưởng cách mạng sáng tạo của V.I.Lê-nin đã ảnh hưởng sâu sắc đến tư duy lý luận của Hồ Chí Minh. Người nhiều lần nhắc lại lời kêu gọi các nhà cách mạng phương Đông của V.I.Lê-nin: "*Trước mắt các bạn đang có một nhiệm vụ mà trước kia những người cộng sản toàn thế giới đã không dựa vào lý luận và thực tiễn chung của chủ nghĩa cộng sản để áp dụng vào các điều kiện đặc biệt, và không có ở các nước châu Âu. Khi người nông dân là quần chúng cơ bản, khi cần phải giải quyết nhiệm vụ đấu tranh không phải là chống tư bản mà là chống những tàn dư của thời Trung cổ*" [3, tr.19].

2.2. Về Nhà nước

Tư tưởng về Nhà nước có một vị trí đặc biệt quan trọng trong hệ thống lý luận của V.I.Lê-nin. Theo V.I.Lê-nin, cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ có thể thành công khi giai cấp vô sản giữ vai trò lãnh đạo, thu hút, động viên được đại đa số quần chúng lao động (chủ yếu là nông dân) tham gia vào công việc quản lý Nhà nước. Do đó phải tìm ra một hình thức Nhà nước thích hợp và tổ chức Nhà nước thật sự là bộ máy quản lý chung của toàn xã hội, dựa trên một thiết chế dân chủ thực sự.

Chế độ dân chủ vô sản được thiết lập, theo V.I.Lê-nin, dân chủ hơn gấp triệu lần bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào. Thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và nhiều nước xã hội chủ nghĩa trước đây, mặc dù đã từng đạt được những thành tựu rực rỡ nhưng đã không chứng minh trọn vẹn lời khẳng định đó; chẳng những thế, ở nơi này hay nơi khác, còn có những sai lầm, khuyết điểm nghiêm trọng và kéo dài trong việc thực thi nền dân chủ ấy. Vịn vào cớ đó, những thế lực chống lại chủ nghĩa xã hội đã đưa ra những lời dè bỉu và xuyên tạc, họ nói làm gì có thứ "dân chủ gấp triệu lần". Họ liệt kê ra quyền dân chủ này hay quyền dân chủ nọ để chứng minh rằng có những quyền dân chủ chỉ có trong chế độ tư bản chủ nghĩa mà không có trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Họ

không hiểu nổi, hoặc không muốn hiểu vấn đề có ý nghĩa bản chất mà V.I.Lê-nin đã nêu lên. V.I.Lê-nin không làm cái việc cân, đo, đong, đếm để nói rằng dân chủ vô sản là gấp hai, gấp ba hay gấp ngàn lần dân chủ tư sản. Không, V.I.Lê-nin nói về bản chất của chế độ. Nền dân chủ vô sản là nền dân chủ của số đông, của tuyệt đại đa số nhân dân, nền dân chủ ấy, không gì khác, là quyền làm chủ của nhân dân được tổ chức và thực hiện thông qua Nhà nước của mình, thông qua các tổ chức chính trị xã hội do mình lập nên để bảo vệ quyền lợi của mình. Nền dân chủ ấy bao gồm không chỉ dân chủ về chính trị mà cả dân chủ về kinh tế, văn hóa, xã hội. Nói dân chủ gấp nhiều lần là như vậy. Đương nhiên hình thức tổ chức và cơ chế, cùng các thiết chế để thực hành nền dân chủ là vấn đề có ý nghĩa cực quan trọng, luôn luôn được đặt ra, đòi hỏi phải giải quyết đúng và không ngừng hoàn thiện. Cho nên những gì mà Nhà nước xã hội chủ nghĩa đạt được trong việc thực thi nền dân chủ của mình đều quý báu và đáng tôn trọng. Những sai lầm, vấp váp trong quá trình thực thi dân chủ cũng phải được hiểu đó không thuộc bản chất của chế độ. Những sai lầm ấy, không chứng tỏ V.I.Lê-nin đã nói không đúng về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mà ngược lại là bằng chứng của việc không làm đúng điều V.I.Lê-nin đã nói.

Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương lấy Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho hành động cách mạng. Đảng xác định: Chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là chế độ do nhân dân lao động làm chủ. Nhà nước của chúng ta là Nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Tư tưởng của V.I.Lê-nin về một nền dân chủ mới, cao hơn gấp triệu lần nền dân chủ tư sản đang được vận dụng ở nước ta. Nhưng việc thực hiện nền dân chủ ấy và các hoạt động thực thi dân chủ không phải lúc nào cũng diễn ra theo một con đường bằng phẳng. Có những thời điểm nhất định, có những trường hợp nhất định, chúng ta đã buộc phải thi hành một số biện pháp trấn áp kẻ thù của cách mạng, thật ra đó cũng chỉ là để bảo vệ bằng được những quyền dân chủ cao nhất, thiêng liêng nhất của nhân dân, của dân tộc: quyền được độc lập tự do và hạnh phúc. Chúng ta không phủ nhận những yếu kém, kể cả những sai lầm và khuyết điểm, cả trong nhận thức và hành động, trên lĩnh vực thực thi dân chủ. Trong thực tế, những hành vi mất dân chủ, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu và tham nhũng là những tệ hại khá phổ biến hiện nay trong bộ máy lãnh đạo và quản lý, đã và đang gây ra sự bất bình chính đáng trong nhân dân. Chúng ta mạnh mẽ lên án những tệ nạn đó, chính chúng là sự vi phạm nghiêm trọng bản chất nền dân chủ và chế độ của chúng ta. Nhưng chúng ta không tự cho phép mình lầm lẫn đi đến chỗ hoài nghi và dao động về nền dân chủ mà mình đang xây dựng.

Bằng mọi biện pháp cần thiết, chúng ta ra sức khắc phục những gì hạn chế và kìm hãm nền dân chủ của chúng ta. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân là mục tiêu và động lực của cách mạng, của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đối với nước ta, vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay là một nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng. Để thành công, chúng ta vừa phải đứng vững trên lập trường lý luận Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa phải kế thừa được những thành quả xây dựng Nhà nước pháp quyền đã có trên thế giới, vừa phải xuất phát từ thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tư tưởng của V.I.Lê-nin về Nhà nước được hình thành trên cơ sở sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác về Nhà nước vào điều kiện cụ thể của nước Nga và tình hình thế giới những năm đầu thế kỷ XX. Những tư tưởng ấy chứa đựng nhiều giá trị có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng đối với công cuộc xây dựng Nhà

nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

2.3. Về nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội

Với tinh thần tự phê phán nghiêm khắc đối với bệnh giáo điều, theo những quan niệm chung của C.Mác và Ph.Ăng-ghen, trước tình hình nước Nga đi quá sớm, quá xa trong các chủ trương kinh tế do xa rời tình hình thực tế, V.I.Lê-nin đã đề ra "*Chính sách kinh tế mới*" (N.E.P) nhằm đưa nước Nga quá độ lên chủ nghĩa xã hội một cách hợp quy luật. N.E.P thật là một sự chuyển hướng chiến lược: từ quá độ trực tiếp sang quá độ gián tiếp, từ đường thẳng chuyển đi đường vòng, phải chia thời kỳ quá độ ra thành nhiều bước quá độ, trung gian, từ từ. Phải kiên trì, không được nôn nóng trước cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ cho sự toàn thắng của chủ nghĩa xã hội.

Chính sách kinh tế mới là trận chiến đấu mới bằng một đường lối chiến lược mới giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản để giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội. N.E.P là một cống hiến xuất sắc của V.I.Lê-nin vào lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một nước không phải là một nước tư bản phát triển cao đã đặt ta những vấn đề mới mà C.Mác và Ph.Ăng-ghen chưa đặt ra.

Trước hết, phải thừa nhận nền kinh tế hàng hóa còn lâu dài trong suốt thời kỳ quá độ và trong chủ nghĩa xã hội. Do đó phải thừa nhận quy luật giá trị, thừa nhận về mặt pháp lý các hình thức sở hữu, phân phối áp dụng cơ chế hạch toán kinh tế trong sản xuất kinh doanh, sử dụng các đòn bẩy kinh tế (kích thích sản xuất, thưởng, phạt, thuế, lương…); giải quyết đúng đắn các quan hệ hàng - tiền, cung - cầu, kế hoạch - thị trường.

Thứ hai, phải thỏa hiệp với tiểu nông. Nhà nước chuyên chính vô sản không được tính toán hơn thiệt với họ mà phải giúp đỡ, tạo điều kiện cho họ tiến lên. V.I.Lê-nin viết: "*Chúng ta liệu có thể tổ chức được tầng lớp tiểu nông trên cơ sở phát triển lực lượng sản xuất tiểu nông hay không, hay là bọn tư sản sẽ chinh phục được tầng lớp tiểu nông? Mấy mươi cuộc cách mạng trước kia đều như thế nhưng một cuộc chiến tranh như hiện nay thì thế giới chưa từng thấy*" [6, tr.205]. Điều đáng chú ý là V.I.Lê-nin đã khuyên "chớ trông mong chuyển ngay lên chủ nghĩa cộng sản" mà phải lấy sự quan tâm của người lao động làm cơ sở, phải thừa nhận quyền tự do sản xuất kinh doanh và quyền sở hữa tư nhân của người tiểu nông về công cụ sản xuất và vật phẩm tiêu dùng. Từ đó mà hướng họ vào các hình thức hợp tác tự nguyện, có lợi, trên cơ sở phát triển lực lượng sản xuất.

Thứ ba, cần phải sử dụng "chủ nghĩa tư bản Nhà nước", phải lợi dụng nó để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. V.I.Lê-nin đặt vấn đề sử dụng *chủ nghĩa tư bản Nhà nước* mà nhiều người cộng sản đương thời coi là "điều kỳ lạ", là "phi lý", nhưng xét trên bình diện lý luận chính trị và các quy luật vận động của lịch sử thì chính nó lại là "chiếc cầu nối" để đi lên chủ nghĩa xã hội. Đấy là vấn đề mà C.Mác và Ph.Ăng-ghen trước đây chưa hề đặt ra. V.I.Lê-nin nói: *"... không có lấy một quyển sách nào nói đến chủ nghĩa tư bản Nhà nước dưới chế độ cộng sản cả. Ngay đối với Mác cũng không viết một lời nào về vấn đề đó và Người đã mất đi mà không để lại một lời nào rõ rệt, một chỉ dẫn nào chắc chắn về vấn đề ấy cả. Vì thế ngày nay chúng ta phải tự tìm lối thoát*". Tư duy chính trị sáng suốt đã dẫn V.I.Lê-nin đi đến những quyết định táo bạo - một sự táo bạo vượt cao hơn những suy nghĩ bảo thủ trì trệ - dựa trên nguyên tắc: tôn trọng các quy luật khách quan, đặc biệt là các nguyên tắc kinh tế, thậm chí coi là "một bước lùi", tới chỗ khẳng định như một đường lối chính trị, một phương hướng phát triển "nghiên túc và lâu dài", hơn thế nữa đó còn là thiết kế lý luận về mô hình của chủ nghĩa xã hội.

Thứ tư, N.E.P là sự thể hiện bản lĩnh chính trị của đảng cộng sản và của chính quyền Xô-viết. Đây thật sự là một cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản quốc tế, bởi vì vấn đề cuối cùng là những người cộng sản sẽ thành công hay thất bại trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. "*Hãy nhớ rằng câu hỏi mà hiện nay cần phải giải đáp dứt khoát là: chúng ta có biết cách làm việc cho chính chúng ta không? Nếu không - tôi xin nhắc lại - nước cộng hòa của ta sẽ bị diệt vong*". V.I.Lê-nin đòi hỏi tất cả mọi người - cán bộ, đảng viên, viên chức Nhà nước - đều phải học hỏi để biết làm kinh tế, bởi vì "*bên cạnh các đồng chí sẽ có các nhà tư bản, cũng sẽ có các nhà tư bản nước ngoài, những người được tô nhượng và những nhà trưng thầu; họ sẽ quơ của các đồng chí những món lợi nhuận lên tới hàng trăm phần trăm, họ sẽ làm giàu bên cạnh các đồng chí. Cứ để yên cho họ làm giàu; còn các đồng chí thì sẽ học được ở bọn họ cách quản lý, chỉ có như thế các đồng chí mới có xây dựng được nước cộng hòa cộng sản chủ nghĩa*". Việc học hỏi là một trọng trách nó liên quan đến vấn đề sống còn của chế độ. Vì vậy, V.I.Lê-nin coi sự lười biếng học tập là tội lỗi. Học do đó trở thành ý chí và bản lĩnh chính trị và việc thử thách ngặt nghèo đối với Nhà nước. V.I.Lê-nin coi đó là biện pháp duy nhất để tồn tại bởi vì nếu không biết quản lý chúng ta sẽ bị "uy hiếp của nạn diệt vong". Ông đã chỉ rõ: "*Nhà nước phải học cách buôn bán để sao cho công nghiệp thỏa mãn được nông dân, còn nông dân thì nhờ có thương nghiệp mà thỏa mãn được nhu cầu của mình. Phải tổ chức như thế nào để mọi người lao động đem được hết sức mình ra củng cố Nhà nước công nông. Chỉ có như thế mới có thể xây dựng được nền đại công nghiệp*" [6, tr.209-210]. Như trên đã nói, chủ nghĩa Mác - Lê-nin đều khẳng định cái quyết định thắng lợi của chủ nghĩa xã hội đối với chủ nghĩa tư bản, suy cho cùng là ở chỗ chủ nghĩa xã hội có tạo ra được một năng suất lao động cao hơn chủ nghĩa tư bản hay không? Mà muốn có năng suất lao động cao hơn chủ nghĩa tư bản thì chỉ có một con đường duy nhất là công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.4. Về xây dựng Đảng và sự lãnh đạo của Đảng cộng sản trong cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội

Về nguyên lý xây dựng đảng chính trị, V.I.Lê-nin đã chỉ rõ những nội dung cơ bản sau đây:

Một là vấn đề *tư tưởng*, V.I.Lê-nin đã viết: "*...vấn đề đặt ra chỉ là như thế này, hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Mọi sự xa rời hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa đều có nghĩa là tăng cường hệ tư tưởng tư sản*" [5, tr.49-50]. Ông giải thích rằng ý thức xã hội chủ nghĩa không phải phát sinh từ phong trào tự phát của công nhân mà là do Đảng mác-xít cách mạng đưa vào phong trào công nhân. Đảng ấy phải được vũ trang bằng lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học, phải nâng mình lên tầm vóc lý luận tiên tiến của thời đại "*chỉ đảng nào được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong*" [5, tr.32].

Hai là về *chính trị*, Đảng phải tố cáo và vạch trần áp bức, bóc lột của chế độ chuyên chế, chế độ tư sản. Phải nắm vững quan điểm giai cấp, không thể chỉ hạn chế ở đấu tranh kinh tế, nghề nghiệp, V.I.Lê-nin đã nêu lên những luận điểm quan trọng nhất của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về ý nghĩa hàng đầu của cuộc đấu tranh chính trị trong sự nghiệp phát triển xã hội và trong cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cho sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội…". Những quyền lợi chủ yếu, "quyết định" của giai cấp nói chung, chỉ có thể thỏa mãn được bằng những cuộc cải biến chính trị căn bản; còn quyền lợi kinh tế trọng yếu của giai cấp vô sản, nói riêng, chỉ có thể thỏa mãn được bằng một cuộc cách mạng chính trị thay thế chuyên chính của giai cấp tư sản bằng chuyên chính vô sản" [5, tr.59].

Ba là về *tổ chức*, V.I.Lê-nin coi nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng nhất của những người xã hội dân chủ Nga là một tổ chức tập trung toàn

Nga của người cách mạng, tức là một chính đảng liên hệ chặt chẽ với quần chúng, có khả năng lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân.

Đảng là của giai cấp, Đảng gắn liền, không tách rời giai cấp, nhưng Đảng không phải là toàn bộ giai cấp. Không được lẫn lộn giữa Đảng với giai cấp. Nếu lẫn lộn Đảng với giai cấp có nghĩa là phủ nhận vai trò của Đảng là đội tiên phong của giai cấp và trên thực tế là thủ tiêu Đảng, V.I.Lênin chỉ ra rằng: "*Không được lẫn lộn Đảng, tức là đội tiên phong của giai cấp công nhân với toàn bộ giai cấp*" [7, tr.289].

Để có một Đảng chính trị như vậy, V.I.Lê-nin đã chỉ ra từ trong tác phẩm "Bắt đầu từ đâu" (Báo "Tia lửa" số 4 năm 1901) và luận chứng chi tiết trong cuốn "Làm gì?". Theo V.I.Lê-nin, đảng chính trị cách mạng của giai cấp vô sản phải là một đảng chiến đấu không khoan nhượng với kẻ thù, có cương lĩnh đấu tranh cho việc thiết lập chuyên chính vô sản nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đảng đó bao gồm bộ phận tiên tiến nhất trong phong trào công nhân và được trang bị bằng học thuyết cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác. Đảng đó cần tổ chức tập trung thống nhất, theo nguyên tắc tự giác và dân chủ, có kỷ luật sắt, tức là kỷ luật nhờ tinh thần tự giác, liên kết với nhau, tự nguyện đấu tranh vì sự nghiệp chung của giai cấp vô sản và có liên hệ chặt chẽ với đông đảo quần chúng nhân dân lao động, đủ khả năng tổ chức, lãnh đạo, dẫn dắt giai cấp và dân tộc đấu tranh cho sự toàn thắng của chủ nghĩa xã hội. Sau này nhiều Đảng cộng sản và công nhân trên toàn thế giới đã coi đó là những nguyên lý xây dựng Đảng kiểu mới (để phân biệt với Đảng kiểu cũ theo khuynh hướng "kinh tế chủ nghĩa", cơ hội hữu huynh, cải lương thỏa hiệp với giai cấp tư sản).

Trong thời kỳ Đảng cầm quyền, việc xây dựng Nhà nước trở thành nhiệm vụ trọng tâm công tác lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị. Nhà nước đó là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhà nước đó phải đủ mạnh để quản lý toàn bộ đất nước, mà muốn quản lý tốt, theo V.I.Lê-nin, thì ngoài cái tài biết thuyết phục, biết chiến thắng trong cuộc nội chiến còn cần biết tổ chức trong lĩnh vực thực tiễn. Đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, vì vấn đề là phải tổ chức theo phương thức mới, những cơ sở kinh tế, văn hóa… trong đời sống của hàng mấy chục triệu con người. Đảng lãnh đạo chính trị trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải khắc phục bệnh "ấu trĩ", "tả khuynh", chủ quan duy ý chí; phải nắm vững quy luật, phải tìm tòi nghiên cứu, phải đối xử với những vấn đề: đường lối, chính sách, tư tưởng, văn hóa, con người… với thái độ khoa học. V.I.Lê-nin đã chỉ ra rất sớm rằng: "*Riêng đối với người lãnh đạo, nhiệm vụ của họ là phải học tập, ngày càng nhiều hơn, tất cả các vấn đề lý luận, phải tự giải thoát, ngày càng nhiều hơn, khỏi ảnh hưởng của thế giới quan cũ, và không bao giờ được quên rằng chủ nghĩa xã hội, từ khi trở thành một khoa học, đòi hỏi phải được coi là một khoa học, nghĩa là phải được nghiên cứu*" [5, tr.34].

Vai trò của các tổ chức quần chúng, đặc biệt là Công đoàn và Đoàn thanh niên, đã được V.I.Lê-nin coi là lực lượng nòng cốt, "là trường học của chủ nghĩa cộng sản", là "bể chứa của chính quyền Xô-viết", là sức mạnh mà trên mảnh đất mới được giải phóng, họ là lực lượng quyết định xây dựng thành công xã hội cộng sản. Đảng phải lãnh đạo quần chúng một cách tỉ mỉ, chu đáo và công phu, hướng họ vào việc học tập, rèn luyện, đáp ứng những nhiệm vụ chính trị: xây dựng và quản lý đất nước làm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi hoàn toàn và triệt để trên đất nước Nga và góp phần vào sự thắng lợi của cách mạng thế giới.

Làm trong sạch đảng, củng cố đảng vững mạnh là công việc thường xuyên của đảng, nó càng trở nên cấp thiết trong thời kỳ đảng trở thành đảng cầm quyền. Ngay từ những năm đầu cách mạng xã hội chủ nghĩa, V.I.Lê-nin đã

tiên lượng rằng đảng còn phải đấu tranh lâu dài với "*những xu hướng khác của tư tưởng cách mạng, những xu hướng đang có nguy cơ làm cho phong trào đi chệch con đường đúng đắn*" [5, tr.31].

Chất lượng đảng viên và của các tổ chức cơ sở đảng là vấn đề có tầm quan trọng hàng đầu, có vị trí quyết định đối với uy tín chính trị, bản chất cách mạng và khoa học của đảng tiên phong, đối với sự thành bại của sự nghiệp bảo vệ chủ quyền thống nhất quốc gia và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Việc củng cố đảng phải xuất phát từ yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới và từ sự đánh giá đúng đắn thực trạng đảng. Đồng thời với việc đề ra *chính sách kinh tế mới*, V.I.Lê-nin đã nêu ra vấn đề thanh đảng và ông đã coi việc dựa vào nhiệm vụ mới và sự phê bình của quần chúng để củng cố nội bộ đảng từ cấp lãnh đạo tối cao đến tận cơ sở mà "không vị nể cá nhân" là một thành quả thật sự to lớn của cách mạng. Ông đã chỉ ra rằng: "… vì chúng ta đang chuyển sang *chính sách kinh tế mới*, vì những điều kiện đòi hỏi kỷ luật lao động… Để thực hiện việc cải thiện đó phải gạt bỏ ra khỏi đảng những phần tử xa rời quần chúng (cố nhiên không cần nói đến những phần tử làm ô danh đảng trước quần chúng)… gạt bỏ những kẻ "chui vào đảng", bọn "làm quan", bọn đã bị "quan liêu hóa". Ông còn nhấn mạnh cần phải chống bọn cơ hội chủ nghĩa, bọn người "thích ứng" với trào lưu thịnh hành trong công nhân, họ thay màu đổi sắc để ẩn nấp được dễ dàng hơn, như con thỏ rừng về mùa đông thay lông thành màu trắng" [6, tr.151-154].

Thời kỳ mới đòi hỏi phải nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng lên một trình độ mới cao hơn. Để làm được điều đó, trước hết "*cần phải đuổi ra khỏi Đảng những kẻ gian giảo, những đảng viên cộng sản đã quan liêu hóa, không trung trực, nhu nhược, và những người Men-sê-vích, tuy "bề ngoài" đã được phủ một lớp sơn mới, nhưng trong tâm hồn thì vẫn là Men-sê-vích*" [6, tr.151-154].

Đồng thời với việc thanh đảng là giáo dục, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, năng lực làm việc, phẩm chất đạo đức cộng sản chủ nghĩa và tăng cường mối quan hệ máu thịt với quần chúng làm cho Đảng tiếp tục là một đảng chiến đấu, một đảng cách mạng, một đảng trí tuệ đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi *chính sách kinh tế mới*, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chuyên chính vô sản.

Tóm lại, những tư tưởng của V.I.Lê-nin là cơ sở lý luận và sách lược của phong trào cách mạng thế giới, của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa cộng sản. Tính chất sáng tạo và ý nghĩa quốc tế của chủ nghĩa Mác - Lê-nin ngày càng được xác nhận trong thực tiễn đấu tranh cách mạng trên toàn thế giới. C.Mác và Ph.Ăng-ghen đã có công lao làm cho chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học. Đến lượt mình V.I.Lê-nin đã làm cho chủ nghĩa cộng sản khoa học từ lý luận trở thành hiện thực đầu tiên ở một nước Châu Âu. Đó là những cống hiến vĩ đại cả lý luận cách mạng, cả về thực tiễn đấu tranh của C.Mác, Ph.Ăng-ghen và V.I.Lê-nin trong lĩnh vực chính trị.

Từ ngày thành lập Đảng đến nay, cách mạng Việt Nam luôn trung thành với những tư tưởng vĩ đại trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", vận dụng những tư tưởng ấy một cách sáng tạo. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh càng ngời sáng, càng tỏ rõ sức sống trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

3. THAY LỜI KẾT

Sự nghiệp đổi mới của nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, tiếp tục con đường của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, con đường của tư tưởng Hồ Chí Minh - con đường độc lập dân chủ gắn liền chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, đất nước ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế. Hàng loạt vấn đề mới mẻ và phức tạp đang đặt ra. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác

- Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, qua tổng kết thực tiễn, không ngừng tìm tòi sáng tạo, chúng ta sẽ có được những lời giải chính xác khoa học, đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng và nhất định chúng ta sẽ thành công trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] C.Mác - Ph.Ăng-ghen (1995), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
[2] Hồ Chí Minh (1980), *Về xây dựng Đảng*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
[3] Hồ Chí Minh (1980), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Sự thật, Hà Nội.
[4] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Tiến bộ, Mátxcơva.
[5] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Tiến bộ, Mátxcơva.
[6] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Tiến bộ, Mátxcơva.
[7] V.I.Lê-nin (1979), *Toàn tập*, tập 28, Nxb Tiến bộ, Mátxcơva.

Ngày nhận bài: 22-4-2020. Ngày biên tập xong: 07-5-2020. Duyệt đăng: 26-5-2020